

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/QĐ-UBND Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

Dự thảo:

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước giữa Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã có khu kinh tế, khu công nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019; Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013; Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Luật Thanh tra ngày 14/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh tại Tờ trình số /TTr-KKT ngày và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày /2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã có khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày.../.../2024 và thay thế các quyết định: Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 21/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh với các sở,

ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã có khu kinh tế, khu công nghiệp về quản lý nhà nước trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp; Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh .

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: KHĐT, Nội vụ;
- Vụ Pháp chế các bộ: KHĐT, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, P.Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Trung tâm CB - TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁;

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trọng Hải

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước giữa
Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và
UBND các huyện, thành phố, thị xã có khu kinh tế, khu công nghiệp
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các khu kinh tế và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Đối tượng áp dụng

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi tắt là Ban quản lý);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp;
- Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động trong các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về khu kinh tế, khu công nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Việc phối hợp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị theo quy định; đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan, đơn vị, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Đảm bảo tính thống nhất, chặt chẽ, hiệu lực, hiệu quả, kịp thời, khách quan trên tinh thần cải cách hành chính, theo nguyên tắc “một cửa tại chỗ”.

Điều 3. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau:

1. Gửi hồ sơ và lấy ý kiến cơ quan phối hợp bằng văn bản: cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản theo quy định. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật liên quan không quy định thời hạn thì thực hiện theo đề nghị của cơ quan chủ trì. 2. Tổ chức họp, lấy ý kiến trực tiếp tại hội nghị: thủ trưởng cơ quan phối hợp có trách nhiệm đi họp hoặc cử người đi họp, ý kiến phát biểu của người được cử dự họp được xem là ý kiến chính thức của cơ quan đó. Nếu cơ quan phối hợp không cử người dự họp thì phải kịp thời có văn bản tham gia ý kiến. 3. Các phương thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì việc lập kế hoạch phát triển các khu kinh tế, kế hoạch đầu tư công hàng năm và 5 năm thuộc phạm vi quản lý trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện có liên quan tham mưu UBND tỉnh các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng và phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện có liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong khu kinh tế.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công hàng năm và 5 năm đối với nội dung thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chủ trì làm đầu mối xây dựng chiến lược, định hướng và kế hoạch thu hút nguồn vốn ODA vào các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghiệp; phối hợp với Ban Quản lý làm việc với bộ, ngành Trung ương, các tổ chức kinh tế để vận động nguồn vốn ODA;

c) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, kế hoạch, chương trình dự án về đầu tư phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện có liên quan:

a) Tham gia ý kiến về kế hoạch phát triển, phương thức huy động nguồn vốn đầu tư phát triển các khu kinh tế; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng và phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về kế hoạch xây dựng và phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

Điều 5. Quản lý quy hoạch

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án các quy hoạch xây dựng (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết) khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của UBND tỉnh và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan tổ chức rà soát quy hoạch xây dựng (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết) khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị, báo cáo kết quả bằng văn bản về UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) xem xét, quyết định;

c) Sau khi các đồ án quy hoạch được phê duyệt, Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch; cung cấp hồ sơ đồ án quy hoạch đến Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và cơ quan liên quan để phối hợp trong công tác quản lý; thực hiện cấm mốc giới theo quy hoạch và quản lý quy hoạch theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh;

d) Tham gia ý kiến bằng văn bản đối với các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị có liên quan địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp do các đơn vị được giao làm chủ đầu tư lập các quy hoạch theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Phối hợp Ban Quản lý thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các khu kinh tế, khu công nghiệp báo cáo UBND tỉnh để trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật; phối hợp Ban Quản lý tổ chức công bố quy hoạch và thực hiện quản lý quy hoạch chung xây dựng các khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng các khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) “Thẩm định các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch theo quy định của pháp luật”;

c) Có ý kiến bằng văn bản đối với các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của Ban Quản lý theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh.

3. Trách nhiệm của các sở chuyên ngành quản lý

a) Tham gia ý kiến đối với các đồ án quy hoạch do Ban Quản lý lập hoặc thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của Ban Quản lý theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh theo thời hạn đề nghị của Ban Quản lý;

b) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý theo quy định của pháp luật, chỉ đạo của UBND tỉnh hoặc khi có đề nghị của Ban Quản lý để quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy hoạch đã được phê duyệt.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Phối hợp Ban Quản lý trong quá trình lấy ý kiến cộng đồng dân cư về nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, quy hoạch chung xây dựng khu công nghiệp, quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu đô thị và quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch chi tiết đô thị phục vụ công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch;

b) Tham gia ý kiến đối với các đồ án quy hoạch do Ban Quản lý lập hoặc thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của Ban Quản lý theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh theo thời hạn đề nghị của Ban Quản lý;

c) Trong quá trình tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch điểm dân cư nông thôn và quy hoạch xã nông thôn mới đối với địa bàn có khu kinh tế, khu công nghiệp phải lấy ý kiến của Ban Quản lý trước khi thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền;

d) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong việc công bố quy hoạch, cung cấp thông tin quy hoạch; chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND cấp xã quản lý mốc giới quy hoạch đã được cắm tại thực địa;

đ) Phối hợp quản lý chặt chẽ tình hình sử dụng đất theo quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt;

e) Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về các chính sách, chủ trương, pháp luật của nhà nước về quy hoạch xây dựng.

Điều 6. Quản lý xây dựng và chất lượng công trình xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Lấy ý kiến các Sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan khi thấy cần thiết trong quá trình thực hiện thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo

cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp theo uỷ quyền của UBND tỉnh;

b) Lấy ý kiến các Sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan khi thấy cần thiết trong quá trình thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi và hủy giấy phép xây dựng đối với các công trình trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, các sở được giao quản lý xây dựng thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình, dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quyết định đầu tư và chấp thuận chủ trương đầu tư; báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng theo phân cấp của UBND tỉnh trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo định kỳ 6 tháng, năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện tổ chức giải quyết sự cố công trình xây dựng, tổ chức giám định chất lượng công trình xây dựng, tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh.

2. Trách nhiệm của các sở được giao quản lý xây dựng và UBND cấp huyện:

a) Trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án hoặc phê duyệt dự án đầu tư đối với các dự án trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp không thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý, cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Quản lý;

b) Tham gia ý kiến bằng văn bản sau khi nhận được văn bản đề nghị cho ý kiến của Ban Quản lý.

c) Các sở được giao quản lý xây dựng chủ trì, phối hợp Ban Quản lý tổ chức giải quyết sự cố công trình xây dựng theo phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh;

d) Phối hợp với Ban Quản lý về kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư các công trình thuộc đối tượng phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với các

dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Cho ý kiến bằng văn bản đối với các dự án do Ban Quản lý thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sau khi nhận được văn bản đề nghị của Ban Quản lý. Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các đơn vị liên quan thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu đưa vào sử dụng về phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật được đầu tư, xây dựng tại các khu kinh tế, khu công nghiệp; hướng dẫn các doanh nghiệp về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

Điều 7. Cấp phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng và đô thị

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Sau khi thực hiện cấp Giấy phép xây dựng đối với các dự án, các công trình trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo phân cấp, uỷ quyền, Ban Quản lý sao gửi 01 bản đến Sở Xây dựng, UBND cấp huyện; cơ quan quản lý đô thị cấp huyện và Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy để phối hợp quản lý. Định kỳ 06 tháng, một năm tổng hợp báo cáo tình hình cấp giấy phép trong khu kinh tế, khu công nghiệp gửi Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra các công trình thuộc dự án do Ban Quản lý trực tiếp quản lý vốn; các công trình thuộc các dự án đầu tư được cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của Luật Đầu tư và các dự án khác được phân cấp quản lý;

c) Phối hợp quản lý, phát hiện, cung cấp thông tin cho UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp trong việc xây dựng nhà ở, vật kiến trúc của các hộ gia đình, các cá nhân không phù hợp quy hoạch đã được phê duyệt (trừ công trình đã được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn).

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

Phối hợp Ban Quản lý xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý cấp phép, quản lý trật tự xây dựng trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo thẩm quyền. Tổng hợp trên cơ sở văn bản báo cáo của Ban Quản lý tình hình cấp giấy phép trong khu kinh tế, khu công nghiệp của Ban Quản lý để báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện có liên quan:

a) Trong quá trình cấp giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo theo phân cấp, UBND thị xã Kỳ Anh, UBND huyện Hương Sơn có trách nhiệm phối hợp Ban Quản lý để đảm bảo công tác cấp giấy phép phù hợp theo quy hoạch hoặc phù hợp với các khu vực, vị trí được phép cải tạo, chỉnh trang, xây dựng có thời hạn nhà ở được công bố và quy định của pháp luật;

b) Sau khi thực hiện việc cấp Giấy phép xây dựng các công trình theo thẩm quyền trong khu kinh tế, UBND cấp huyện sao gửi 01 bản đến Ban Quản lý để phối hợp quản lý;

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND cấp xã kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp: Xây dựng mới nhà ở và các công trình khác không có giấy phép xây dựng trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng có thời hạn, giấy phép cải tạo, chỉnh trang nhà ở trong khu vực được UBND tỉnh cho phép xây dựng tạm, cải tạo, chỉnh trang nhà ở; xây dựng không tuân thủ quy hoạch, không tuân thủ theo hồ sơ thiết kế và giấy phép xây dựng; xây dựng nhà vi phạm hành lang an toàn của các tuyến Quốc lộ, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ; quỹ đất đã thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các trường hợp vi phạm khác.

Điều 8. Quản lý đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư, Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu các khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý; giám sát, đánh giá việc thu hút đầu tư vào từng loại hình khu công nghiệp hỗ trợ, khu công nghiệp chuyên ngành, khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp sinh thái theo các ngành,

ngành thu hút đầu tư đã đăng ký quy định tại điểm a khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 38 của Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; giám sát, đánh giá việc thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 8, khoản 3 Điều 9 và điểm c khoản 2 Điều 27 của Nghị định số 35/2022/NĐ-CP;

b) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại các khu kinh tế, khu công nghiệp và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

c) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư;

d) Chủ trì thành lập Đoàn kiểm tra hoặc tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn liên ngành (khi cần thiết) để kiểm tra dự án chậm tiến độ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp; đề nghị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh: Thẩm tra đối tác đầu tư khi có đề nghị của Ban Quản lý. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan điều tra, xác minh các trường hợp xét thấy có hoạt động nghi vấn liên quan đến quá trình hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, môi giới đầu tư và các hoạt động khác ảnh hưởng đến môi trường đầu tư tại các khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện có liên quan:

a) Tham gia ý kiến thẩm định về nội dung dự án đầu tư tại các khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của mình gửi đúng thời hạn quy định hoặc theo đề nghị của Ban Quản lý;

b) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ: giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư; xử lý các vi phạm về lĩnh vực đầu tư của các dự án tại các khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 9. Xúc tiến, kêu gọi đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện, báo cáo định kỳ các hoạt động xúc tiến đầu tư theo quy định. Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan tham mưu UBND tỉnh về công tác tổ chức thực hiện xúc tiến đầu tư chung của tỉnh;

c) Cung cấp thông tin về các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu và đề xuất UBND tỉnh các giải pháp nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện:

a) Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư theo đề nghị của Ban Quản lý;

b) Phối hợp xây dựng tài liệu, quảng bá hình ảnh, chương trình, tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 10. Quản lý đất đai

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Trình Sở Tài nguyên và Môi trường để tham mưu UBND tỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quản lý, sử dụng, bố trí sử dụng quỹ đất được giao trong các khu chức năng thuộc các khu kinh tế, khu công nghiệp đã được UBND tỉnh quyết định giao cho Ban Quản lý theo quy định của Luật Đất đai và các quy định của pháp luật có liên quan;

b) Xây dựng, đề xuất Kế hoạch sử dụng đất hàng năm đối với các khu kinh tế, khu công nghiệp gửi UBND cấp huyện tổng hợp, trình phê duyệt theo quy định của pháp luật đất đai;

c) Xác định đơn giá thuê đất, thông báo thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước; xác định số tiền nhà đầu tư đã ứng trước cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật. Định kỳ ngày 30/6 và ngày 31/12 hàng năm, Ban Quản lý gửi Danh

sách thông báo nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước của các doanh nghiệp thuê đất trong các khu kinh tế, khu công nghiệp và các hồ sơ liên quan cho cơ quan Thuế để phối hợp trong công tác quản lý;

d) Chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các hồ sơ liên quan đến quản lý đất đai của các dự án đầu tư có sử dụng đất trong các khu kinh tế, khu công nghiệp được Ban Quản lý giao đất, cho thuê đất cho các cơ quan chức năng liên quan và UBND cấp huyện khi có yêu cầu;

đ) Chịu trách nhiệm kiểm tra, xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm về đất đai đối với các dự án đầu tư có sử dụng đất do Ban Quản lý giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật;

e) Phối hợp quản lý, nắm bắt, cung cấp thông tin để xử lý các vi phạm về đất đai đối với các tổ chức, cá nhân khác trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

g) Phối hợp cung cấp thông tin liên quan khi có đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND cấp huyện để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong các khu kinh tế.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh xử lý hồ sơ đề nghị giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho Ban Quản lý theo quy định của pháp luật đất đai;

b) Xác định giá đất cụ thể theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao để trình Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh trước khi trình UBND tỉnh quyết định;

c) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan tham mưu UBND tỉnh xử lý các vướng mắc của UBND cấp huyện về bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan để xử lý các yêu cầu, nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan xử lý kiến nghị của nhà đầu tư về các khoản thu liên quan đến tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thuê mặt nước trong các khu kinh tế, khu công nghiệp; xử lý đối với các trường hợp cơ quan Thuế đã thực hiện các biện pháp quản lý thu hồi nợ nhưng người sử dụng đất không chấp hành;

b) Thực hiện báo cáo, cung cấp số liệu theo chỉ đạo của UBND tỉnh và cùng phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế khi cần thiết..

4. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì tổng hợp các danh mục công trình dự án có sử dụng rừng trình cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) Phối hợp cung cấp các bản đồ quy hoạch sử dụng rừng và các thông tin liên quan đến việc bảo vệ và phát triển rừng do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xử lý đối với các dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chủ trì quản lý toàn bộ đất đai trong khu kinh tế, trừ các khu đất đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng và UBND tỉnh đã có quyết định giao cho Ban Quản lý;

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện (trong đó bao gồm cả kế hoạch sử dụng đất hàng năm của khu kinh tế); lập danh mục dự án có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất trồng rừng, sử dụng rừng sang mục đích khác trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Chủ trì thực hiện các thủ tục thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư khi triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

d) Phối hợp để hoàn thiện các hồ sơ xin giao đất cho Ban Quản lý theo quy định.

Điều 11. Quản lý môi trường

1. Nội dung phối hợp:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp;

c) Thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp; phối hợp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về lĩnh vực môi trường phát sinh trong quá trình hoạt động tại khu kinh tế, khu công nghiệp;

đ) Cung cấp các thông tin liên quan của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc thực hiện:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh và có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Công an tỉnh là cơ quan đầu mối tổ chức công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp khác về bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Ban Quản lý chịu trách nhiệm quản lý công tác bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý, UBND các huyện, thành phố, thị xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

đ) Các nhiệm vụ bảo vệ môi trường có liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức thực hiện theo quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh.

e) UBND cấp huyện; UBND cấp xã nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp có trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp theo thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn.

3. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường, kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, và các cơ quan chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật;

c). Định kỳ báo cáo công tác bảo vệ môi trường của khu công nghiệp, khu kinh tế gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định. Thực hiện công khai thông tin về môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

d) Định kỳ 06 tháng, thống kê danh sách các dự án đầu tư phát sinh mới trong khu kinh tế, khu công nghiệp (do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư) gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để quản lý và gửi Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường) để thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường; danh sách phải thể hiện các nội dung: Tên dự án, chủ dự án, địa chỉ liên hệ, địa điểm thực hiện dự án, loại hình hoạt động các thủ tục về môi trường đã có.

đ) Khẩn trương ứng phó khi xảy ra sự cố môi trường, đồng thời thông báo ngay cho UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan để phối hợp tổ chức ứng phó.

e) Tổ chức phong trào thi đua khen thưởng cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế có thành tích trong công tác bảo vệ môi trường.

g) Thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường theo Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền hoặc được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường của các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền cấp tỉnh;

b) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trong khu kinh tế theo kế hoạch đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt;

c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật;

d) Phối hợp với Ban Quản lý tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp trong khu kinh tế theo kế hoạch đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt;

đ) Phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho chủ dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp; thông tin kết quả xử lý, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường và xử lý vi phạm sau kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế đến Ban Quản lý, UBND cấp huyện có khu kinh tế, khu công nghiệp và Công an tỉnh để theo dõi quản lý;

e) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo thẩm quyền hoặc được ủy quyền theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn UBND cấp huyện nơi có khu kinh tế, khu công nghiệp trong quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

h) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai thông tin, dữ liệu môi trường của Ban Quản lý và của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

i) Phối hợp với Ban Quản lý và các đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định pháp luật.

5. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện kế hoạch công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp.

b) Tiếp nhận, giải quyết thông tin tố cáo, tố giác về tội phạm và vi phạm pháp luật khác về bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp; chủ trì tiến hành điều tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật;

c) Trao đổi thông tin với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý và UBND cấp huyện về kết quả phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về bảo vệ môi trường tại khu kinh tế, khu công nghiệp; gửi kết quả xử lý, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường và xử lý vi phạm sau kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp đến Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý và UBND cấp huyện có khu kinh tế, khu công nghiệp để theo dõi quản lý;

d) Cử đại diện tham gia các đoàn do Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Ban Quản lý chủ trì khi được yêu cầu, bao gồm: Đoàn thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp; Đoàn thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

đ) Chỉ đạo tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác phòng cháy và chữa cháy; huy động lực lượng và các phương tiện phục vụ cho công tác ứng phó, khắc phục sự cố môi trường xảy ra trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

e) Khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường không thuộc thẩm quyền xử lý, phải kịp thời thông báo bằng văn bản tới cơ quan có thẩm quyền xử lý đồng thời có trách nhiệm phối hợp xử lý khi được yêu cầu.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện việc cấp, cấp đổi, cấp lại, cấp điều chỉnh, tước quyền sử dụng, thu hồi Giấy phép môi trường cho các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Công khai trên cổng thông tin điện tử giấy phép môi trường của các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ do UBND cấp huyện cấp giấy phép (trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật); cung cấp các thông tin liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn quản lý.

c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền hoặc chuyển người có thẩm quyền theo quy định pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bảo vệ môi trường của dự án đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ tại khu kinh tế, khu công nghiệp theo địa bàn.

d) Cử đại diện tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn quản lý.

đ) Cử đại diện tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về môi trường phát sinh trong khu kinh tế, khu công nghiệp do Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Ban Quản lý chủ trì khi có yêu cầu.

e) Huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực và phương tiện phối hợp, hỗ trợ kịp thời ứng cứu và khắc phục các sự cố môi trường xảy ra trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn quản lý.

Điều 12. Quản lý khoáng sản

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong khu vực dự án đầu tư xây dựng công trình đã

được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thuộc phạm vi địa bàn quản lý;

b) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan, chính quyền địa phương trong công tác lập phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trong quy hoạch tỉnh trên địa bàn các khu kinh tế, khu công nghiệp; phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản và xử lý các kiến nghị có liên quan đến hoạt động khoáng sản trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

c) Giải quyết theo thẩm quyền các vấn đề có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản trong khu vực khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ quản lý khoáng sản trong các khu kinh tế, khu công nghiệp theo thẩm quyền; thẩm định, xử lý các hồ sơ về hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh theo quy định;

b) Chủ trì tổ chức và tiến hành việc thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản; xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm về hoạt động khai thác khoáng sản trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

c) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý và các cơ quan có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chủ trì thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu có khoáng sản trên địa bàn quản lý;

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn hoặc các nhiệm vụ định kỳ, đột xuất UBND tỉnh giao trong công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn quản lý;

c) Chủ trì, phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

Điều 13. Bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì thông báo, cung cấp đầy đủ các văn bản, hồ sơ pháp lý, thông tin liên quan về dự án đầu tư do Ban Quản lý làm chủ đầu tư và dự án đầu tư của nhà đầu tư do Ban Quản lý quyết định chủ trương đầu tư, cấp đăng ký đầu tư hoặc các dự án khác có ký hợp đồng ứng tiền bồi thường giải phóng mặt bằng với Ban Quản lý cho Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của UBND cấp huyện triển khai công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng;

b) Chủ trì tổ chức giao mốc quy hoạch trên thực địa cho Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của UBND cấp huyện đối với các dự án đầu tư do Ban Quản lý làm chủ đầu tư và dự án của nhà đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý giao đất, cho thuê đất;

c) Chủ trì tổng hợp báo cáo quá trình thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án liên quan đến Ban Quản lý cho cơ quan thẩm quyền theo định kỳ;

d) Phối hợp và cử cán bộ và đề nghị nhà đầu tư cử người cùng tham gia phối hợp trong tất cả các khâu của quá trình thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án của Nhà đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý giao đất, cho thuê đất và phối hợp thực hiện với vai trò của chủ đầu tư đối với các dự án do Ban Quản lý làm chủ đầu tư từ khi bắt đầu cho đến khi hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

2. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chủ trì thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất và xác nhận hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với dự án thuộc các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn quản lý;

b) Chủ trì xét duyệt nhu cầu; lập và thực hiện dự án tái định cư hoặc báo cáo UBND tỉnh để lập và thực hiện dự án tái định cư; bố trí, giao đất tái định cư cho các hộ dân phải di dời thuộc diện được cấp đất tái định cư của các dự án đầu tư trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan xử lý kiến nghị của các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng thu hồi đất trong phạm vi dự án thuộc các khu kinh tế, khu công nghiệp;

d) Chủ trì bàn giao mặt bằng sạch cho Ban Quản lý và chủ đầu tư trên thực địa;

đ) Chủ trì hoàn thiện và cung cấp đầy đủ các hồ sơ, thủ tục liên quan đến thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng cho Ban Quản lý để thực hiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất, quyết toán công trình đầu tư của dự án do Ban làm chủ đầu tư và quyết toán kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện khấu trừ trong tiền thuê đất đối với dự án tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý giao đất, cho thuê đất theo quy định pháp luật;

e) Trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định phê duyệt quyết toán chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án đầu tư thuộc khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan:

a) Phối hợp với Ban Quản lý và UBND cấp huyện nơi có dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp để xử lý các vướng mắc khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng;

b) Tham mưu UBND tỉnh quyết định hỗ trợ khác đối với các dự án trong phạm vi các khu kinh tế, khu công nghiệp khi có đề xuất của Ban quản lý hoặc UBND cấp huyện.

Điều 14. Quản lý doanh nghiệp và thương mại

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Phối hợp và cung cấp thông tin về các dự án, chủ đầu tư dự án, đơn vị nhận thầu xây lắp trong địa bàn các khu kinh tế, khu công nghiệp khi có đề xuất của cơ quan Thuế, Hải quan hoặc cơ quan có thẩm quyền khác;

b) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại các khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định pháp luật về thương mại;

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh;

d) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh tại các khu kinh tế, khu công nghiệp theo đề nghị của Ban Quản lý.

3. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh:

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực thuế trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) Phối hợp, hướng dẫn, cho ý kiến về các vấn đề có liên quan đến công tác quản lý thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, mặt nước khi có đề nghị của Ban Quản lý;

c) Thực hiện báo cáo, cung cấp số liệu theo chỉ đạo của UBND tỉnh và cùng phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế khi cần thiết.

4. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về công nghiệp; theo dõi, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại, xuất nhập khẩu hàng hóa trong các khu kinh tế, khu công nghiệp; làm đầu mối, hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu: tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; thanh tra theo chuyên ngành đối với các dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp.

5. Đề nghị Cục Hải quan tỉnh:

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực hải quan trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) Chủ trì hướng dẫn cho các tổ chức cá nhân về chính sách thuế xuất nhập khẩu và các chính sách khác có liên quan đến hoạt động của ngành Hải quan theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp cung cấp các văn bản, số liệu, thông tin liên quan đến các lĩnh vực: Quản lý, xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu kinh tế, khu công nghiệp để phục vụ công tác thống kê, báo cáo theo đề nghị của Ban Quản lý;

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề còn bất cập, cần sửa đổi, bổ sung chính sách quản lý của nhà nước về hải quan;

đ) Định kỳ cung cấp số liệu về thu ngân sách hàng tháng trên địa bàn các khu kinh tế, khu công nghiệp cho Ban Quản lý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 05 tháng tiếp theo;

e) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, kế hoạch chương trình phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành.

6. Trách nhiệm của Cục Thống kê:

Cung cấp thông tin cho Ban Quản lý số liệu điều tra của các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp đã được xử lý, tổng hợp.

7. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh:

a) Hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với doanh nghiệp, người lao động;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chế độ chính sách pháp luật, đơn đốc các doanh nghiệp thực hiện chế độ chính sách, pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp;

c) Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất khi có đề nghị của Ban Quản lý, Bảo hiểm xã hội tỉnh trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 15. Quản lý lao động, việc làm

1. Trách nhiệm Ban Quản lý:

a) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND cấp huyện;

b) Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về lao động trong nước trong các khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý;

c) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quản lý lao động không được UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND cấp huyện phân cấp, ủy quyền;

d) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

đ) Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu kinh tế.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì thực hiện việc quản lý nhà nước về các lĩnh vực: lao động; tiền lương; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Chủ trì điều tra tai nạn lao động phát sinh tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; hướng dẫn giải quyết tranh chấp lao động; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định;

c) Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực đã ủy quyền khi có đề xuất của Ban Quản lý;

d) Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan trong việc điều tra, cập nhật thông tin nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp;

e) Chủ trì tiếp nhận yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động và phân loại, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các bên trong giải quyết tranh chấp lao động khi có yêu cầu.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nước ngoài làm các thủ tục đề nghị cấp các loại giấy tờ có giá trị về xuất nhập cảnh cho người nước ngoài; thực hiện đăng ký, khai báo tạm trú theo quy định;

b) Thực hiện công tác quản lý, kiểm tra việc cư trú, lưu trú của người nước ngoài và của công dân Việt Nam, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp người nước ngoài vi phạm các quy định về xuất, nhập cảnh, cư trú theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ quản lý về lĩnh vực lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao đối với các nhiệm vụ chưa ủy quyền cho Ban Quản lý;

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm cho người lao động thuộc các xã, phường có các khu kinh tế, khu công nghiệp và triển khai thực hiện theo kế hoạch;

c) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, các quy định có liên quan đến quyền và nghĩa vụ người lao động, người sử dụng lao động trên địa bàn; phối hợp giải quyết tranh chấp lao động xảy ra trên địa bàn các khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định;

d) Tổ chức khảo sát, điều tra, thống kê về nguồn cung lao động; tuyên truyền, hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

đ) Phối hợp thực hiện và tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về lao động đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

5. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh:

Chỉ đạo Liên đoàn lao động cấp huyện, Công đoàn khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh tăng cường tuyên truyền, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp; phối hợp với cơ quan có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ và giúp đỡ các bên tham gia quan hệ lao động giải quyết tranh chấp lao động, đình công và các vấn đề về lao động khác trong các khu kinh tế, khu công nghiệp.

Điều 16. Quản lý khoa học và công nghệ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra,

kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp;

b) Phối hợp với Sở khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan giải quyết các đề xuất, khó khăn, vướng mắc khác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ (nếu có) trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trong khu công nghiệp, khu kinh tế trên các lĩnh vực: nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì triển khai chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ cho các doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Điều 17. Quản lý quốc phòng, an ninh

1. Trách nhiệm Ban Quản lý:

a) Phối hợp với lực lượng quân sự, công an, biên phòng, chính quyền địa phương triển khai công tác đảm bảo an ninh trật tự, đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

b) Phối hợp tăng cường các mặt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, quản lý lao động của các doanh nghiệp, nhà thầu, quản lý người nước ngoài, quản lý nhà nước về trật tự xã hội;

c) Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu cho Công an tỉnh tình hình liên quan đến xây dựng, phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp; tình hình về hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp, đặc biệt chú ý các đơn vị có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Cung cấp hồ sơ pháp lý, tài liệu liên quan đến các dự án đầu tư đang phát sinh vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình cưỡng chế, thi công công trình.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan và các lực lượng liên quan thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ bí mật nhà nước; bảo vệ tài sản của Nhà nước và các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các chủ trương, kế hoạch, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp; quản lý các cơ sở, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự;

3. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, các lực lượng chức năng có liên quan và chính quyền địa phương duy trì, đảm bảo an ninh trật tự tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trong khu vực biên giới; Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động xuất, nhập cảnh; xuất, nhập khẩu, cư trú, đi lại đối với người, phương tiện và hàng hóa tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trong khu vực biên giới, cửa khẩu, cảng biển. Kịp thời phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện có liên quan trong thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế, xã hội trong các khu kinh tế, khu công nghiệp theo đúng các quy định của pháp luật. Tham mưu, chỉ đạo xây dựng lực lượng tự vệ trong các cơ quan, doanh nghiệp, nhà máy trong các khu kinh tế, khu công nghiệp theo đúng pháp luật dân quân tự vệ.

5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chủ trì triển khai xây dựng, thực hiện toàn diện các phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Cung cấp cho lực lượng công an thông tin, tài liệu về cơ sở pháp lý thực hiện cưỡng chế, bảo vệ thi công đối với các dự án đang phát sinh khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình cưỡng chế, thi công công trình;

b) Chủ trì kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các vi phạm về an ninh trật tự trên địa bàn;

c) Phối hợp kiểm tra, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh và dự đoán các vấn đề có khả năng phát sinh ảnh hưởng đến an ninh trật tự trong các khu kinh tế, khu công nghiệp để có phương án đề phòng.

6. Trách nhiệm của các cơ quan khác trong khu kinh tế: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trên địa bàn khu kinh tế.

Điều 18. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính

1. Công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, doanh nghiệp, lao động, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng và các lĩnh vực khác đối với các dự án, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện theo các quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

2. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Triển khai kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh trong các khu kinh tế, khu công nghiệp hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp, nhà đầu tư hoạt động trong các khu kinh tế, khu công nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Tham gia cùng đoàn thanh tra, kiểm tra của các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan khi tiến hành thanh tra, kiểm tra;

c) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền.

3. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh:

a) Thanh tra tỉnh gửi Kế hoạch thanh tra hằng năm sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cho Ban Quản lý theo quy định tại khoản 7 Điều 45 Luật Thanh tra năm 2022 nếu có đối tượng thanh tra thuộc Ban Quản lý;

b) Đối với những vụ việc đặc biệt phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cấp, nhiều ngành mà đối tượng thanh tra trong các khu kinh tế, khu công nghiệp thì đề nghị Ban Quản lý phối hợp cử cán bộ tham gia Đoàn Thanh tra liên ngành để thực hiện nhiệm vụ thanh tra;

c) Thông báo kết quả thanh tra, kiểm tra tại các khu kinh tế, khu công nghiệp cho cơ quan có thẩm quyền và Ban Quản lý để phối hợp tổng hợp, theo dõi.

4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra để phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Khi xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu kinh tế, khu công nghiệp cơ quan chủ trì phải lấy ý kiến của Ban Quản lý và khi tổ chức thanh tra, kiểm tra, theo kế hoạch, định kỳ hoặc đột xuất phải thông báo và đề nghị Ban Quản lý cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra. Sau mỗi đợt thanh tra, kiểm tra phải thông báo kết quả đến Ban Quản lý biết.

5. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra để phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Phối hợp với Ban Quản lý trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát thuộc thẩm quyền;

c) Chỉ đạo xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật khi có văn bản đề xuất của Ban Quản lý.

Điều 19. Điều hành hoạt động tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo

Thực hiện theo các quy định tại Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại cửa khẩu biên giới đất liền và các quy định khác có liên quan do UBND tỉnh ban hành.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Điều khoản tham chiếu

Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan và UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Những quy định khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại các khu kinh tế, khu công nghiệp không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện phản ánh về Ban Quản lý để tổng hợp, trao đổi thống nhất trình UBND tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.